

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SU
Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: **Kinh tế;**

Chuyên ngành: **Kinh doanh**

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **PHẠM THU TRANG**

2. Ngày tháng năm sinh: **18/5/1986** ; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: **Việt Nam;**

Dân tộc: **Kinh;**

Tôn giáo: **Không.**

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): **Xã Đông Cơ, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.**

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): **số nhà 5, ngõ 135, Hồ Đắc Di, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.**

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): **số nhà 5, ngõ 135, Hồ Đắc Di, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.**

✓ Điện thoại nhà riêng:

✓ Điện thoại di động: 0917.176.555;

✓ E-mail: trangpt@hvn.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

✓ Từ 02/2009 đến 12/2020: Giảng viên tại khoa Quản trị Kinh doanh, Học viện Ngân hàng.

✓ Từ 12/2020 đến 03/2022: Giảng viên chính tại khoa Quản trị Kinh doanh, Học viện Ngân hàng.

✓ Từ 04/2022 đến 03/2024: Phó trưởng bộ môn Quản trị doanh nghiệp, Khoa Quản trị Kinh doanh, Học viện Ngân hàng.

✓ Từ 04/2024 đến nay: Trưởng bộ môn Khởi sự Kinh doanh, Khoa Quản trị Kinh doanh, Học viện Ngân hàng.

Chức vụ hiện nay: **Trưởng bộ môn Khởi sự Kinh doanh, Khoa Quản trị Kinh doanh, Học viện Ngân hàng.**

- ✓ Chức vụ cao nhất đã qua: **Trưởng bộ môn Khởi sự Kinh doanh, Khoa Quản trị Kinh doanh, Học viện Ngân hàng.**
- ✓ Cơ quan công tác hiện nay: **Khoa Quản trị Kinh doanh, Học viện Ngân hàng.**
- ✓ Địa chỉ cơ quan: **12 Chùa Bộc, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.**
- ✓ Điện thoại cơ quan: **024.3852.6414.**
- ✓ Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): **Không.**

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ... năm.

9. Trình độ đào tạo:

- **Được cấp bằng ĐH ngày 15 tháng 09 năm 2008.**

- ✓ Số văn bằng: A0232292;
- ✓ Ngành: Quản trị Kinh doanh;
- ✓ Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Đại học Kinh tế Quốc Dân, Việt Nam.

- **Được cấp bằng ThS ngày 21 tháng 7 năm 2013.**

- ✓ Số văn bằng: 0019598 - 8160 - 713 được Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục - Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận, vào sổ đăng ký số: 013195/CNVB-ThS ngày 10 tháng 4 năm 2017;
- ✓ Ngành: Kinh doanh; chuyên ngành: Quản trị nguồn nhân lực và Kinh doanh quốc tế;
- ✓ Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Đại học Queensland, Úc.

- **Được cấp bằng TS ngày 31 tháng 8 năm 2020.**

- ✓ Số văn bằng: 000061;
- ✓ Ngành: Quản trị Kinh doanh;
- ✓ Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Kinh tế Quốc Dân, Việt Nam.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày... tháng... năm... ngành: ...

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **Phó giáo sư** tại HĐGS cơ sở: **Học viện Ngân hàng, Hà Nội.**

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **Phó giáo sư** tại HĐGS ngành, liên ngành: **Kinh tế.**

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Xuất phát từ chuyên môn được đào tạo và yêu cầu của quá trình công tác, ứng viên có 02 hướng nghiên cứu bao gồm: (1) Hành vi người lao động trong các tổ chức, doanh nghiệp;

(2) Hành vi khách hàng. Cụ thể các công trình tương ứng với các hướng nghiên cứu được trình bày như sau:

Hướng nghiên cứu 1: Hành vi người lao động trong các tổ chức, doanh nghiệp.

- Bài báo và báo cáo khoa học:

+ Số lượng: 27.

+ Số thứ tự: [2]; [3]; [4]; [5]; [8]; [11]; [13]; [14]; [15]; [16]; [17]; [18]; [19]; [20]; [21]; [23]; [24]; [25]; [26]; [27]; [28]; [29]; [30]; [31]; [32]; [33]; [34].

Trong đó, bài báo quốc tế uy tín là tác giả chính sau tiến sỹ:

+ Số lượng: 04.

+ Số thứ tự: [14]; [30]; [32]; [33].

- Đề tài các cấp làm chủ nhiệm:

+ Số lượng: 03.

+ Số thứ tự: [1]; [3]; [4].

- Hướng dẫn cao học:

+ Số lượng: 01.

+ Số thứ tự: [3].

Hướng nghiên cứu 2: Hành vi khách hàng.

- Bài báo và báo cáo khoa học:

+ Số lượng: 08.

+ Số thứ tự: [1]; [6]; [7]; [9]; [10]; [12]; [22]; [35].

Trong đó, bài báo quốc tế uy tín là tác giả chính sau tiến sỹ:

+ Số lượng: 01.

+ Số thứ tự: [35].

- Đề tài các cấp làm chủ nhiệm:

+ Số lượng: 01.

+ Số thứ tự: [2].

- Hướng dẫn cao học:

+ Số lượng: 03.

+ Số thứ tự: [1]; [2]; [4].

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) **04** HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT.

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 04 đề tài. Trong đó:

✓ Chủ nhiệm 01 đề tài cấp bộ/ngành;

✓ Chủ nhiệm 03 đề tài cấp cơ sở.

- Đã công bố (số lượng) **35** bài báo khoa học, Trong đó:

- ✓ Là tác giả của 04 bài hội thảo quốc tế và hội thảo quốc gia;
- ✓ Là tác giả của 31 bài báo trong đó **05** bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế uy tín là tác giả chính sau tiến sỹ.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

STT	Hình thức khen thưởng	Năm học	Quyết định
1	Khen thưởng sinh viên và giảng viên hướng dẫn sinh viên đạt giải thưởng “sinh viên NCKH”	2017-2018	226/QĐ-HVNH-VNC ngày 12 tháng 7 năm 2018
2	Khen thưởng tập thể/ cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động KH&CN	2019-2020	312/QĐ-HVNH ngày 13/05/2020.
3	Khen thưởng sinh viên và giảng viên hướng dẫn sinh viên đạt giải thưởng “sinh viên NCKH”	2019-2020	879/QĐ-HVNH ngày 18 tháng 8 năm 2020
4	Bằng khen thống đốc về “Đã có thành tích xuất sắc góp phần hoàn thành nhiệm vụ ngành Ngân hàng từ năm học 2019-2020 đến năm học 2020 - 2021.	2019-2020; 2020-2021	1800/ QĐ-NHNN ngày 16 tháng 11 năm 2021.
5	Khen thưởng các cá nhân có thành tích xuất sắc trong đảm bảo chất lượng tại Học viện Ngân hàng năm 2022	2021-2022	Quyết định 3471/ QĐ - HVNH ngày 13 tháng 12 năm 2022
6	Khen thưởng tập thể/ cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động KH&CN	2022-2023	1073/QĐ-HVNH ngày 15 tháng 3 năm 2023
7	Khen thưởng sinh viên và giảng viên hướng dẫn sinh viên đạt giải thưởng “sinh viên NCKH”	2022-2023	1880/QĐ-HVNH ngày 26 tháng 6 năm 2023
8	Bằng khen thống đốc về “Đã có thành tích xuất sắc góp phần hoàn thành nhiệm vụ ngành Ngân hàng từ năm học 2021-2022 đến năm học 2022-2023.	2021-2022; 2022-2023	2082/QĐ-NHNN ngày 3 tháng 11 năm 2023
9	Khen thưởng tập thể/ cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động KH&CN	2023-2024	1818/ QĐ-HVNH ngày 14 tháng 5 năm 2024

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): **Không.**



B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo.

Trong hơn 14 năm công tác tại Học viện Ngân hàng, tôi luôn cố gắng hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Căn cứ vào tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo, tôi tự đánh giá về quá trình công tác hơn 14 năm của tôi như sau:

- *Về phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức:* Là một Đảng viên, tôi tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, luôn chấp hành tốt các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Ngoài ra, tôi luôn tuân thủ các quy định, quy chế tại cơ quan công tác. Bên cạnh đó, tôi luôn chấp hành các quy định, quy chế của địa phương nơi cư trú. Đồng thời, tôi luôn giữ gìn đạo đức nhà giáo, cư xử đúng mực với sinh viên, học viên và đồng nghiệp. Tôi luôn có lối sống lành mạnh và tinh thần giữ gìn đoàn kết với đồng nghiệp.

- *Về trình độ, chuyên môn nghiệp vụ:* Tôi luôn có ý thức về nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Tôi luôn tích cực tìm kiếm các khoá học và tham gia học liên quan đến chuyên môn, kỹ năng công việc. Đồng thời, tôi luôn rèn luyện kỹ năng tự học và tiến hành tự đào tạo các kỹ năng chuyên môn liên quan đến công việc.

- *Về nhiệm vụ giảng dạy:* Trong quá trình công tác tôi luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy với cương vị của giảng viên. Tôi tham gia giảng dạy ở các chương trình, hệ khác nhau như chương trình đào tạo đại học chính quy, chất lượng cao, chương trình hợp tác quốc tế với đại học Sunderland và đại học Coventry, chương trình thạc sỹ sử dụng ngôn ngữ giảng dạy là Tiếng Anh và Tiếng Việt. Cụ thể, trong chương trình đào tạo đại học chính quy và chất lượng cao tôi tham gia giảng dạy các môn học: Quản trị chất lượng, quản trị chiến lược, và quản trị doanh nghiệp. Trong chương trình hợp tác quốc tế với đại học Sunderland và Coventry tôi tham gia giảng dạy các môn học: Leadership and Management và Research project. Trong chương trình thạc sỹ tôi tham gia giảng dạy môn học: Quản trị chiến lược nâng cao; quản trị chất lượng dịch vụ và phân tích định lượng trong kinh tế và tài chính. Ngoài ra, tôi tham gia cải tiến và xây dựng các chương trình trong lĩnh vực quản trị kinh doanh như: chương trình đào tạo Quản trị kinh doanh - hệ chính quy; chương trình đào tạo Quản trị kinh doanh - hệ chất lượng cao; chương trình thạc sỹ Quản trị kinh doanh; và chương trình Quản trị du lịch.

- *Về nhiệm vụ nghiên cứu khoa học:* Là một giảng viên tôi luôn ý thức được tầm quan trọng của nhiệm vụ nghiên cứu khoa học đối với công tác giảng dạy. Hằng năm kết quả nghiên cứu học của tôi đều vượt định mức. Tôi luôn giành thời gian, tâm sức cho công tác nghiên cứu khoa học của bản thân và của sinh viên. Tôi chủ trì và tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học các cấp; viết bài đăng trên các tạp chí khoa học, hội thảo các cấp. Đồng thời tôi tích cực tham gia làm phản biện cho các tạp chí như: Tạp chí khoa học và đào tạo Ngân hàng cũ nay là tạp chí Kinh tế - Luật và Ngân hàng; tạp chí Journal of International

Economics and Management (đại học Ngoại thương); tạp chí Journal of Distribution Science; Contemporary Management Research,... Đồng thời, tôi tham gia hướng dẫn nghiên cứu khoa học sinh viên đạt được giải thưởng các cấp. Bên cạnh đó, tôi tham gia chủ trì các phiên của hội thảo khoa học quốc tế của sinh viên và giáo viên như: ICYREB giành cho sinh viên 2022; ICYREB giành cho giáo viên 2022; ICYREB dành cho sinh viên 2023.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: **14 năm 05 tháng**

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2018-2019				02	315	0	315/507/270
2	2019-2020				02	360	0	360/569/270
3	2020-2021				02	315	0	315/496/270
03 năm học cuối								
4	2021-2022				05	225	45	270/579/260
5	2022-2023			02	06	180	105	285/850/230
6	2023-2024			02	05	180	90	270/759/227

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; tại nước: Úc năm 2013.

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Học viện Ngân hàng, Việt Nam. Các chương trình đào tạo tham gia bao gồm:

- ✓ Chương trình Hợp tác quốc tế giữa Học viện Ngân hàng và trường đại học Sunderland (Anh);
- ✓ Chương trình Hợp tác quốc tế giữa Học viện Ngân hàng đại học Coventry (Anh);
- ✓ Chương trình Quản trị Kinh doanh - Chất lượng cao, Học viện Ngân hàng.

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Lê Thị Hồng Nga		x	x		15/6/2022-01/11/2022	Học viện Ngân hàng	09/3/2023
2	Lê Thị Uyên		x	x		15/6/2022-01/11/2022	Học viện Ngân hàng	02/3/2023
3	Vũ Lan Phương		x	x		20/6/2023-15/11/2023	Học viện Ngân hàng	16/4/2024
4	Trịnh Hoàng Long		x	x		20/6/2023-15/11/2023	Học viện Ngân hàng	16/4/2024

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên.

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/ Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
1	The impacts of perceived organizational support on performance of Vietnamese multinational enterprises expatriates	CN	DTHV.22/2017 Cấp cơ sở	4/2017-2/2018	Quyết định 524/ QĐ-HVNH ngày 10 tháng 10 năm 2018. Xếp loại: Xuất sắc.

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/ PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/ Xếp loại KQ
II	Sau khi được công nhận TS				
2	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến lòng trung thành của khách hàng sử dụng dịch vụ chia sẻ	CN	DTHV.25/2019 Cấp cơ sở	4/2019- 10/2020	Quyết định 1706/QĐ-HVNH ngày 24 tháng 12 năm 2020. Xếp loại: Giỏi
3	Nâng cao hiệu quả quản trị kinh doanh liên tục tại các Ngân hàng Thương mại Việt Nam	CN	ĐTNH.022/20 Cấp Bộ	4/2021- 4/2022	Quyết định 1677/QĐ-NHNN ngày 03 tháng 10 năm 2022. Xếp loại: Khá
4	Giải pháp nâng cao chấp nhận chuyển đổi số tại các Ngân hàng Thương mại Việt Nam	CN	DTHV.65/2022 Cấp cơ sở	4/2022 - 3/2023	Quyết định 1151/QĐ-HVNH ngày 24 tháng 5 năm 2023. Xếp loại: Giỏi

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS							
1	An examination of factors influencing the intention to adopt ride-sharing applications: A case study in Vietnam (Link bài viết)	3		Imperial journal of interdisciplinary research. E-ISSN: 2454-1362			3 (10): 618-623	2017
2	Effect of perceived organizational support on Vietnamese expatriate performance (Link bài viết)	1	x	International journal of advanced engineering and management research: ISSN: 2456-3676			3 (3): 101-121	6/2018

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỹ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
3	Mối quan hệ giữa tự chủ trong công việc, sở hữu tâm lý đối với công việc và hành vi cải tiến tại các doanh nghiệp ở Việt Nam	3	x	Tạp chí Kinh tế và Phát triển. ISSN: 1859-0012			264 (th.6): 34 -42	6/2019
4	Tác động của đặc điểm công việc tới sở hữu tâm lý đối với công việc	3	x	Tạp chí Khoa học và Đào tạo Ngân hàng. ISSN: 1859-011X			26 (th.7): 55-65	7/2019
5	Mối quan hệ giữa tự chủ trong công việc, động lực nội sinh và thực hiện công việc của giảng viên các trường đại học	3	x	Hội thảo quốc gia “Tạo động lực cho cán bộ, viên chức và người lao động trong các trường đại học: xu hướng và giải pháp” ISBN: 978-604-946-658-8			62-72	10/2019
6	The influence of ATM location characteristics on ATM usage in Vietnam (Link bài viết)	3		International journal of advanced engineering and management research. ISSN: 2456-3676			4 (3): 1-10	7/ 2019
7	Website của tổ chức quản lý điểm đến - bài học kinh nghiệm từ các nước	3		Hội thảo quốc gia “Chiến lược marketing điểm đến du lịch liên kết -Kinh nghiệm quốc tế và khuyến nghị cho Việt Nam”. ISSN: 978-604-86-9835-5			179-183	2020

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỹ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
8	Antecedents of perception of organizational politics: An investigation in Vietnam (Link bài viết)	2	x	Test engineering and management. ISSN: 0193-4120	Scopus Q4 ¹		82 (Jan/Feb): 6852 - 6869	2/2020
9	Examining the effects of service quality on customer satisfaction: A case of Vietnamese commercial banks (Link bài viết)	3	x	Test engineering and management. ISSN: 0193-4120	Scopus Q4 ²		82 (Jan/Feb): 6870 - 6876	2/2020
II	Sau khi được công nhận TS							
10	Tác động của chất lượng dịch vụ tới lòng trung thành của khách hàng sử dụng dịch vụ chia sẻ	1	x	Kinh tế và dự báo. ISSN: 0866-7120			748 (30): 58-61	10/2020
11	Mối quan hệ giữa sở hữu tâm lý đối với tổ chức, cam kết với tổ chức và thực hiện công việc tại Việt Nam	1	x	Tạp chí Kinh tế và Phát triển. ISSN: 1859-0012			285 (2): 69-77	03/2021
12	Phân đoạn thị trường cho liên kết du lịch 4 tỉnh Phú Yên, Bình Định, Đắk Lắk, Gia Lai	3		Tạp chí Kinh tế và Dự báo. ISSN: 0866-7120			775 (21): 26-29	7/2021
13	Thực trạng quản trị kinh doanh liên tục tại các ngân hàng thương mại Việt Nam	2	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo. ISSN: 1859-4972			811 (21): 27-30	07/2022

¹ Final coverage: 2020, Vol. 83; p. 6592-6599

² Final coverage: 2020, Vol. 83. p. 6592-6599

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỹ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
14	How do work characteristics affect job performance? An investigation in Vietnam (Link bài viết)	1	x	Cogent business & management. ISSN: 2331-1975	Scopus Q2		9 (1): 1-16	9/2022
15	Nâng cao chấp nhận chuyển đổi số của nhân viên các ngân hàng thương mại Việt Nam	1	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo. ISSN: 1859-4972			842 (15): 135-138	05/2023
16	Tác động của công bằng tổ chức tới ý định. nghỉ việc của người lao động gen Z tại Việt Nam	4	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo. ISSN: 1859-4972			848 (21): 67-70	7/2023
17	The impact of digital skills on acceptance of digital technology by Vietnamese commercial banks' employees	1	x	Hội thảo quốc tế "The International Conference on Management and Business 2023" ISBN: 978-604-79-3868-1			395- 406	8/2023
18	Tác động của trách nhiệm xã hội hướng nội tới cam kết với tổ chức trong các doanh nghiệp sản xuất ở Việt Nam	1	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo. ISSN: 1859-4972			857 (30): 164-167	10/2023
19	Tác động của khả năng chống chịu của tổ chức tới kết quả hoạt động và lợi thế cạnh tranh của các ngân hàng thương mại Việt Nam - góc nhìn từ nhân viên	1	x	Tạp chí Khoa học Thương mại ISSN: 1859 - 3666; E-ISSN: 2815-5726			182: 88-102	10/2023

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỹ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
20	Tác động của lãnh đạo chuyển đổi tới hành vi làm việc đổi mới công việc tại các ngân hàng thương mại Việt Nam: Vai trò trung gian của môi trường đổi mới	1	x	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán. ISSN: 1859 - 4093			253 (th.12 kỳ 1): 55-59	12/2023
21	Tác động của chuyển đổi số tới khả năng chống chịu của các ngân hàng thương mại Việt Nam	1	x	Tạp chí Khoa học và Đào tạo Ngân hàng. ISSN: 1859 - 011X			259 (th.12): 13-24	12/2023
22	Các nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng về dịch vụ TMĐT của Shopee	2	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo. ISSN: 1859-4972			863 (36): 86 - 89	12/2023
23	Tác động của nhận thức hỗ trợ của tổ chức tới hành vi công dân của tổ chức tại các Ngân Hàng Việt Nam: Vai trò trung gian của cam kết tình cảm	1	x	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán. ISSN: 1859 - 4093			256 (kỳ 2 th.1): 31-34	01/2024
24	Tác động của gắn kết trong công việc lên ý định nghỉ việc của công nhân Việt Nam	2	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo. ISSN: 1859-4972			865 (02): 92-95	01/2024
25	Tác động của nhận thức hỗ trợ của tổ chức tới thực hiện công việc tại các ngân hàng thương mại Việt Nam: vai trò trung gian của gắn kết với công việc	1	x	Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế. ISSN: 0866-7489			548 (1): 95-108	01/2024

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỹ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
26	Tác động của công bằng trong tổ chức tới nghỉ việc trong im lặng tại các doanh nghiệp Việt Nam	1	x	Tạp chí Khoa học Thương mại, ISSN: 1859-3666 E-ISBN: 2815-5726			186: 65-75	2/2024
27	Vai trò điều tiết của giá trị xanh cá nhân tới tác động của quản trị nhân lực an đến hành vi xanh.	1	x	Tạp chí Khoa học Thương mại, ISSN: 1859-3666; E-ISSN: 2815-5726			188: 61-73	4/2024
28	Tác động của vốn xã hội, mối quan hệ giữa tổ chức và nhân viên tới khả năng chống chịu của tổ chức: Bằng chứng từ các Ngân Hàng Việt Nam	1	x	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán. ISSN: 1859 - 4093			262 (kỳ 2 th.4): 57-60	4/2024
29	The Impact of Knowledge Creation Process on Employee Creativity: Evidence from Vietnamese Commercial Banks (Link bài viết)	1	x	Hội thảo quốc tế: International Federation of East Asian Management Associations 17th. Được in trong sách: Knowledge Transformation and Innovation in Global Society NXB Spinger ISBN: 978-981-99-7300-2; E-ISBN 978-981-99-7301-9			513-535	4/2024 ³

³ Hội thảo IFEAMA lần thứ 17 được tổ chức trong tháng 3/2023; bài viết được in trong sách Knowledge Transformation and Innovation in Global Society, Nhà xuất bản Spinger, được xuất bản trong tháng 4/2024

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỹ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
30	Training and continuous improvement: The moderation effect of transfer climate and the mediation influence of self-efficacy (Link bài viết)	1	x	TQM Journal. ISSN: 1754-2731 E-ISSN: 1754-2731	Scopus Q1		36 (4): 1212- 1234	4/2024
31	Linking Family Supports and Vietnamese Employee Performance: The Mediator Role of Work Engagement (Link bài viết)	1	x	Journal of organizational behavior research. ISSN: 2528-9705			9 (1): 15-31	4/2024
32	Bridging Job Characteristics and Innovative Work Behavior: The Mediation Role of Job-Based Psychological Ownership (Link bài viết)	1	x	Educational Administration: Theory and Practice. ISSN: 2148-2403	Scopus Q4 ⁴		30 (5): 10520 - 10531	5/2024
33	Job burnout and quiet quitting in Vietnamese banking sector: The moderation effect of optimism (Link bài viết)	2	x	Cogent Business & Management. E-ISSN: 2331-1975	Scopus Q2		11 (1): 1-16	6/2024

⁴ Final coverage tháng 5 năm 2024

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỹ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
34	Tác động của đặc điểm công việc tới sự thoả mãn trong công việc, hành vi công dân tổ chức: vai trò trung gian của gắn kết với tổ chức	1	x	Tạp chí Kinh tế-Luật và Ngân hàng. ISSN: 3030- 4199			265: 26-40	6/2024
35	Linking Omnichannel Integration Quality and Customer Loyalty in Vietnamese Banks (Link bài viết)	1	x	Journal of Distribution Science. Print ISBN: 1738-3110 E-ISSN: 2093-7717	Scopus Q4		22 (6): 95-106	6/2024

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: 05, số thứ tự [14]; [30]; [32]; [33]; [35].

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg): Không.

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích: Không.

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao): Không.

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Cải tiến chương trình Quản trị Kinh doanh - hệ chính quy	Tham gia, Thư ký	QĐ 493/ QĐ-HVNH ngày 19 tháng 3 năm 2021	Học viện Ngân hàng	QĐ 3528/ QĐ-HVNH ngày 31 tháng 12 năm 2021	

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
2	Cải tiến chương trình Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh	Tham gia, Thư ký	QĐ 2023a/ QĐ-HVNH ngày 30 tháng 8 năm 2021	Học viện Ngân hàng	QĐ 1027a/ QĐ-HVNH ngày 31 tháng 5 năm 2022	
3	Cải tiến chương trình Quản trị Kinh doanh - hệ chất lượng cao	Tham gia	QĐ 1897/ QĐ-HVNH ngày 15 tháng 7 năm 2022	Học viện Ngân hàng	QĐ 2714/QĐ-HVNH ngày 04 tháng 10 năm 2022	
4	Xây dựng chương trình Quản trị du lịch - hệ chính quy	Tham gia	QĐ 2301/ QĐ-HVNH ngày 23 tháng 8 năm 2022	Học viện Ngân hàng	QĐ 405/ QĐ-HVNH ngày 27 tháng 12 năm 2023	

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*: KHÔNG.

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 30 tháng 06 năm 2024

NGƯỜI ĐĂNG KÝ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phạm Thu Trang